TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2023/HS-ST
Ngày: 29 – 11 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Viết Tuấn.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 và 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 213/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2023/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Trọng N, sinh năm: 1988, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số B P, Phường A, Quận H, Thành phố H nghiệp: Làm công (chở hàng); trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Kim L và bà Trần Tuyết H; chung sống như vợ chồng với Đoàn Thị Mỹ L1 (sinh năm: 1986) vào năm 2021 và có 01 (một) con chung (sinh năm: 2022);

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Tại Quyết định số 565/2019/QĐ-TA ngày 11/9/2019, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 3 để chưa bệnh bắt buộc, với thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng; đến ngày 19/4/2021 chấp hành xong (được giảm 02 tháng).

- Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 566/HSST ngày 15/4/2004, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài

sản"; đến ngày 23/3/2005 chấp hành xong hình phạt tù (thời điểm phạm tội bị cáo là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi).

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2006/HSST ngày 27/4/2006, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; đến ngày 21/10/2017 chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2010/HSST ngày 30/7/2010, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", đến ngày 18/01/2013 chấp hành xong bản án.

+ Tại Quyết định số 173/2016/QĐ-TA ngày 29/9/2016, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy Bố Lá để chữa bệnh bắt buộc, với thời hạn 21 (hai mươi một) tháng; đến ngày 15/4/2018 chấp hành xong.

- Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến nay. (Có mặt).

2/ Nguyễn Minh H1 giới tính: Namsinh năm: 1989, tại: Thành phố H cư trú: Số C B (còn gọi là Đất Mới, KP4), phường B, quận B, Thành phố H nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trương Thị Đ (đã chết); có vợ và 01 (một) con;

- Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 296/HSST ngày 24/12/2015, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; đến ngày 07/5/2016 chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành xong việc nộp án phí vào ngày 19/10/2017, nhưng chưa chấp hành việc nộp lại tiền thu lợi bất chính để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 147/HSST ngày 28/9/2010, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; sau đó bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù; tại Quyết định số 629/2010/HS-PT ngày 07/12/2010, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm (do bị cáo rút lại đơn kháng cáo); đến ngày 15/02/2013 chấp hành xong bản án.

- Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến nay. (Có mặt).

3/ Phạm H2 **(tên gọi khác:** T**)**; giới tính: Namsinh năm: 1992tại: MERGEFIELD Nơi_sinh Thành phố H cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số C N, Phường I, Quận F, Thành phố H ở: Số A B, KP3, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm công (chở hàng); trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Trương Ngọc P; có vợ và 01 (một) con;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/HSST ngày 12/4/2007, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Cướp tài sản"; sau đó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị phúc thẩm để xét xử bị cáo cùng đồng phạm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 (phạm tội có tổ chức) và tăng hình phạt tù đối với đồng phạm của bị cáo, riêng bị cáo thì giữ nguyên mức hình phạt tù; tại phiên tòa phúc thẩm ngày 09/7/2007, Kiểm sát viên giữ quyền công tố (đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) rút kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị y án sơ thẩm; tại bản án hình sự phúc thẩm số 353/2007/HSPT ngày 09/7/2007, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; đến ngày 24/8/2008 bị cáo chấp hành xong bản án.

+ Tại Quyết định số 71/QĐ-TA ngày 06/5/2016, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường G và Giải quyết việc làm số 2, với thời hạn 15 (mười lăm) tháng (vì sử dụng trái phép chất ma túy); đến ngày 30/6/2017 chấp hành xong.

+ Tại Quyết định số 06/2018/QĐ-TA ngày 04/01/2018, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 2 để chữa bệnh bắt buộc, với thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng; đến ngày 07/11/2019 chấp hành xong.

- Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến nay. (Có mặt).

- Bị hại:

Ông: Diệp Tấn T2, sinh năm: 1986; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số E N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số A P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, đã chết).

+ Người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Diệp Tấn T2***):***

1/ Ông: Diệp Tấn D, sinh năm: 1961 (là cha ruột của bị hại);

2/ Bà: Châu Thị M, sinh năm: 1962 (là mẹ ruột của bị hại);

Cùng nơi cư trú: Số A B, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

{Người đại diện hợp pháp (đại diện theo ủy quyền) của ông Diệp Tấn D *và bà* Châu Thị M*: Bà* Lăng Nam P1*, sinh năm: 1985, nơi cư trú:* Số E N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh*; là con dâu};*

3/ Bà: Lăng Nam P1, sinh năm: 1985 (là vợ của bị hại);

4/ Trẻ: Diệp Gia H3, sinh ngày: 01/11/2012 (là con ruột của bị hại);

5/ Trẻ: Diệp Gia M1, sinh ngày: 02/01/2017 (là con ruột của bị hại);

6/ Trẻ: Diệp Thiên Ý, sinh ngày: 30/7/2020 (là con ruột của bị hại);

Cùng nơi cư trú: Số E N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

{Người đại diện hợp pháp (người giám hộ) của các trẻ: Diệp Gia H3, Diệp Gia M1*, Diệp Thiên Ý: Bà* Lăng Nam P1*, sinh năm: 1985, nơi cư trú:* Số E N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh*; là mẹ ruột};*

(Bà Lăng Nam P1 có mặt).

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía đại diện hợp pháp của bị hại Diệp Tấn T2***:***

Bà: Lê Thị Minh N1, sinh năm: 1962; là Luật sư của Văn phòng L5, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H;

(Có mặt khi xét xử và vắng mặt khi tuyên án).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông: Võ Bá H4, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Số G H, KP4, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

2/ Ông: Hồ Trọng L2, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Số H H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

3/ Ông: Trần Hữu Ú, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Số H H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Ông: Võ Bá H4, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Số G H, KP4, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

2/ Bà: Tăng Thị Diệu H5, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Số H đường D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

3/ Bà: Đoàn Thị Mỹ L1, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Số B P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

4/ Ông: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1955; nơi cư trú: Số A P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt khi xét xử và vắng mặt khi tuyên án).

5/ Ông: Trần Tòng M2, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Số H H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

6/ Ông: Hồ Trọng L2, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Số H H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

7/ Ông: Trần Hữu Ú, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Số H H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- Người giám định:

1/ Ông: Phạm Xuân L3 – Là Giám định viên của Trung tâm P2 – Sở Y tế Thành phố P2. (Địa chỉ: Lô Y, Cụm Y, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh).

(Có mặt khi xét xử và vắng mặt khi tuyên án).

2/ Ông: Mai Quang T3 – Là Giám định viên của Trung tâm P2 – Sở Y tế Thành phố P2. (Địa chỉ: Lô Y, Cụm Y, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 24/8/2022, sau khi uống rượu bia tại nhà của Huỳnh Trọng N (số B đường P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Minh H1 điều khiển xe mô tô biển số 50N1-886.84 chở theo Phạm Chí H6 và Võ Bá H4 (H4 ngồi giữa, H6 ngồi sau cùng) cùng với Huỳnh Trọng N điều khiển xe mô tô biển số 59L3-220.96 chở theo vợ là Đoàn Thị Mỹ L1. H1 chở H6 và H4 chạy trước, vợ chồng N đi sau.

Khi cả nhóm đi ra từ trong hẻm S đường H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy ông Diệp Tấn T2 (sinh năm: 1986, hộ khẩu thường trú: Số E đường N, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số A P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) đang điều khiển xe mô tô biển số 59H1-995.79 chạy ngược chiều từ hướng đường H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh chạy vào với tốc độ nhanh, suýt va chạm với xe của vợ chồng N. Lúc này, N dừng xe lại và lớn tiếng với anh T2 "Mày chạy xe kiểu gì vậy ?" thì anh T2 quay đầu xe ngược lại chạy về hướng N, thấy vậy nên N cùng L1 bước xuống xe. Lúc này, N và ông T2 có lời lẽ thách thức qua lại và ông T2 dùng tay đánh vào vùng mặt của N một cái, N cũng dùng tay đánh lại trúng vào vùng mặt ông T2 một cái. Sau đó, hai bên tiếp tục xô xát với nhau bằng tay không và được bà Đoàn Thị Mỹ L1 (vợ của N) can ngăn, nhưng không được. Cùng lúc này, H6, H1 và H4 bước xuống xe đi về hướng ông T2 và N đang đánh nhau. H6 dùng tay phải đánh vào vùng mặt của ông T2 một cái làm ông T2 té ngã ngửa xuống mặt đường nằm im, nghĩ rằng ông T2 giả vờ nằm im nên H6 tiếp tục dùng chân phải đạp vào vùng ngực của anh T2 rồi bỏ đi (trong lúc đánh ông T2 thì H6 có chữi thề "ĐM mày, cho mày chạy xe ẩu nè"; thấy vậy nên N tiếp tục dùng chân đạp vào vùng mặt của ông T2 02 đến 03 cái thì được ông Võ Bá H4 và bà Đỗ Thị Mỹ L4 (vợ của N) can ngăn; còn H1 đến sau thấy ông T2 nằm im, nghĩ rằng ông T2 giả vờ nằm im nên H1 dùng chân trái đá vào đùi trái của ông T2 một cái (trong lúc đánh ông T2 thì H1 có chữi thề "ĐM mày, cho mày chạy xe ẩu nè"; sau đó bà L4 và ông H4 cùng người dân xung quanh căn ngăn thì H6, N và H1 mới bỏ đi, sau đó cả nhóm lên xe rời đi.

H6 và H4 được H1 chở trên xe của H1, còn N chở L4 đến quán nhậu gần nhà H1 (không rõ địa chỉ) ngồi nhậu và nói chuyện. Trong lúc nhậu, L4 nói ông T2 đã được đưa đi bệnh viện cấp cứu; nên cả nhóm giải tán.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 26/8/2022, ông T2 tử vong tại Bệnh viện C. Cùng ngày, N, H6 và H1 đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc đã xảy ra.

Ngày 26/8/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định trưng cầu giám định Pháp y số 318/QĐ-CQCSĐT(HS). Ngày 14/10/2022, Trung tâm P2, Sở Y tế Thành phố P2 có bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1538/TT.22 đối với ông Diệp Tấn T2:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm:

+ Nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu và rách da vùng đầu mặt.

+ Vỡ xương sọ chẩm.

+ Tụ máu dưới màng cứng.

+ Xuất huyết dưới nhện.

+ Xuất huyết cầu não.

+ Dập não.

+ Gãy xương sườn 2 bên trái.

+ Các tạng khác không dập vỡ.

- Kết quả xét nghiệm mô bệnh học:

+ Chảy máu dưới nhện giai đoạn viêm cấp.

+ Dập rách vỏ não.

+ Dập hạch đáy não, cầu não, tiểu não.

+ Hoại tử đông cơ nhú thất trái.

+ Hoại tử băng tăng co cơ nhú thất trái.

+ Ngấm nhiều bạch cầu nhân múi, hồng cầu cơ nhú thất trái.

+ Phù phổi chảy máu.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Ngày 03/11/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 4857/CQCSĐT-HS đề nghị giải thích kết quả kết luận giám định pháp y nạn nhân Diệp Tấn T2, sinh năm 1986. Ngày 15/11/2022, Trung tâm P3. Hồ Chí Minh có Công văn giải thích số 1538-GT/TT.22:

- Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân là do tác động bởi vật tày hoặc tiếp xúc với vật tày gây ra.

- Chấn thương sọ não của nạn nhân là do té ngã gây đập đầu vùng chẩm vào vật tày cứng gây ra.

Ngày 27/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ngày 30/8/2022, xét thấy vụ việc trên có dấu hiệu của tội "Giết người" quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh có Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm đối với vụ việc trên đến Văn phòng Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H để thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Cùng ngày, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H không tiếp nhận hồ sơ trên và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ để làm rõ nguyên nhân ông T2 chết là gì ? (do đầu bị va đập hay bị đạp vào đầu ?) để làm căn cứ xác định tội danh và thẩm quyền điều tra. Ngày 31/8/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định

khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1 và Phạm Chí H6 về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Đến ngày 20/02/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H có Công văn số 958/PC01-Đ3 về việc phúc đáp thẩm quyền điều tra vụ án, xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc đi đường giữa anh Diệp Tấn T2 và Huỳnh Trọng N, nên xảy ra xô xát và đánh nhau, anh T2 bị Nguyễn Minh H1 và Phạm Chí H6 đến hỗ trợ N cùng đánh anh T2, Phạm Chí H6 dùng tay đánh vào đầu anh Diệp Tấn T2 làm anh Diệp Tấn T2 ngã đập đầu xuống đường gây chấn thương sọ não tử vong. Sau khi thấy anh T2 bất động, N và H1 tiếp tục dùng chân đá vào người anh T2 rồi bỏ đi. Kết luận và giải thích pháp y xác định chấn thương sọ não của anh T2 ngã gây đập đầu vùng chẩm vào vật tày cứng gây ra. Đồng thời hành vi của nhóm bị can N xảy ra bộc phát, không có động cơ và mục đích tước đoạt tính mạng của anh T2. Do vậy, hành vi của Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự, thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra cấp quận/huyện.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh: Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Đối với thương tích trên mặt của Huỳnh Trọng N (do anh Diệp Tấn T2 gây ra trong lúc xảy ra đánh nhau với N), ngày 27/8/2022 N có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì khác.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 USB hiệu Toshiba màu trắng, loại 8GB có lưu 01 file ghi nhận hình ảnh các đối tượng nghi vấn thực hiện hành vi "Cố ý gây thương tích" xảy ra lúc 17 giờ 35 phút, ngày 24/8/2022, tại trước số H đường H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (do ông Trần Hữu Ú giao nộp và không có yêu cầu nhận lại).

- 01 USB hiệu Kingston màu đen, loại 16GB có lưu 01 file tên ghi nhận hình ảnh các đối tượng nghi vấn thực hiện hành vi "Cố ý gây thương tích" xảy ra lúc 17 giờ 35 phút, ngày 24/8/2022, tại trước số H đường H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (do ông Hồ Trọng L2 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại).

- 01 chiếc dép bên trái, bằng cao su, có quai màu đen-vàng-xám, số 9, hiệu Crocs (do ông Trần Tòng M2 giao nộp).

- 01 áo thun màu trắng, phía trước đề dòng chữ "Lana Del Rey"; 01 quần Jeans màu xám (do ông Võ Bá H4 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại).

- 01 áo thun màu đen size XL, nhãn hiệu Beth; 01 quần Jeans dài màu xanh, phía sau lưng quần có biểu tượng logo hình vương miện (do Nguyễn Minh H1 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại); 01 xe mô tô, biển số 50N1-886.84 (do Nguyễn Minh H1 giao nộp).

- 01 áo màu xanh nhạt dài tay; 01 quần Jeans dài màu đen (do Phạm Chí H6 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại).

- 01 xe mô tô biển số 59L3-220.96 (do Đoàn Thị Mỹ L1 giao nộp).

Qua xác minh:

- Xe mô tô biển số 50N1-886.84 do ông Nguyễn Văn S (sinh năm: 1947, hộ khẩu thường trú: số C B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 24/8/2022, Nguyễn Minh H1 (con ruột của ông S) mượn xe mô tô biển số 50N1-886.84 để đi uống nước với bạn, ông S không biết việc H1 sử dụng xe và đã gây thương tích cho người khác.

- Xe mô tô biển số 59L3-220.96 do bà Trần Tuyết H (sinh năm: 1969, hộ khẩu thường trú: số B P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 24/8/2022, Huỳnh Trọng N (con ruột của bà H) mượn xe mô tô biển số 59L3-220.96 để đi uống nước với bạn, bà H không biết việc N sử dụng xe và gây thương tích cho người khác.

Ngày 21/3/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 50N1-886.84 cho ông Nguyễn Văn S và trả lại chiếc xe mô tô biển số 59L3-220.96 cho bà Trần Tuyết H.

Trách nhiệm dân sự: Bà Lăng Nam P1 (đại diện hợp pháp của bị hại) yêu cầu các bị cáo cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường, cấp dưỡng tổng cộng số tiền là 3.447.000.000 đồng, gồm: 531.000.000 đồng là thiệt hại do tính mạng của ông Diệp Tấn T2 bị xâm phạm (chi phí cứu chữa, mai chay, chôn cất, tổn thất về tinh thần) và 2.916.000.000 đồng là tiền cấp dưỡng cho 03 (ba) người con chưa thành niên (1.836.000.000 đồng) và tiền cấp dưỡng cho cha, mẹ ruột của bị hại Diệp Tấn T2 (1.080.000.000 đồng). Thực hiện một lần, ngay sau khi bản án của Tòa tuyên có hiệu lực pháp luật.

* Bản cáo trạng số 65/CT-VKS-Q8 ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo:

Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a Khoản 4 Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt:

1/ Bị cáo Huỳnh Trọng N mức án từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù.

2/ Bị cáo Phạm Chí H6 mức án từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù.

3/ Bị cáo Nguyễn Minh H1 mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Giải quyết theo quy định của pháp luật

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng;

+ Trả lại 01 chiếc dép cho phía đại diện hợp pháp của bị hại theo yêu cầu;

+ Tịch thu lưu theo hồ sơ 02 USB;

+ 02 chiếc xe mô tô, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

* Các bị cáo: Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 cùng thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không tranh luận, không bào chữa; các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình. Đồng thời, tại phiên tòa các bị cáo cùng có lời xin lỗi phía bị hại và mong được phía bị hại tha thứ về lỗi lầm của các bị cáo đã gây ra cho bị hại Diệp Tấn T2. Ngoài ra, về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường và cấp dưỡng theo yêu cầu của phía bị hại và tự nguyện với tỉ lệ bồi thường và cấp dưỡng của mỗi bị cáo là bằng nhau (tức là theo tỉ lệ chia đều, mỗi bị cáo là 1/3) và xin thực hiện sau khi chấp hành án trở về.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phía bị hại:

Luật sư không tranh luận về tội danh và mức án đề nghị với đại diện Viện kiểm sát. Luật sư chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc thận trọng khi xem xét đánh giá diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như trong việc đánh giá chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa của các bị cáo cùng những người tham gia tố tụng khác; để từ đó có đánh giá một cách toàn diện, khách quan hành vi phạm tội, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hậu quả của vụ án. Qua đó, đảm bảo việc xét xử đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo bồi thường và cấp dưỡng cho phía đại diện hợp pháp của bị hại như đã thống nhất về số tiền bồi thường, cấp dưỡng tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Thống nhất với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, đồng thời bổ sung thêm yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật và đề nghị được nhận lại 01 (một) chiếc dép của ông Diệp Tấn T2 (vì ở nhà còn lưu giữ 01 (một) chiếc dép của ông Diệp Tấn T2).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Võ Bá H4 không có yêu cầu nhận lại các tài sản đã giao nộp vì hiện nay không còn giá trị sử dụng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác trong vụ án này.

* Ông Phạm Xuân L3 – Giám định viên của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố P2 (đã tham gia thực hiện việc giám định pháp y về tử thi của ông Diệp Tấn T2) trình bày: Ông Phạm Xuân L3 khẳng định Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1538/TT.22 ngày 14/10/2022 và văn bản giải thích pháp y nạn nhân Diệp Tấn T2 số 1538-GT/TT.22 ngày 15/11/2022 và văn bản giải thích pháp y nạn nhân Diệp Tấn T2 số 1538-GT.2/TT.22 ngày 07/11/2023 của Trung tâm P2 – Sở Y tế Thành phố P2 là đúng theo quy định của pháp luật. Việc kết luận giám định và giải thích kết luận giám định về các dấu vết thương tích và nguyên nhân tử vong của ông Diệp Tấn T2 là căn cứ trên cơ sở khoa học và phù hợp với lời khai của các bị cáo, của người làm chứng tại phiên tòa. Riêng tác động của cú đấm bằng tay không của bị cáo H6 vào vùng mặt của bị hại T2 có để lại dấu vết thương tích hay không thì không có đủ cơ sở để trả lời; nhưng các dấu vết trên vùng mặt, vùng ngực của nạn nhân T2 là do bị tác động bởi vật tày gây ra, các dấu vết tổn thương ở phổi của nạn nhân có khả năng là do một phần bởi vật tày tác động gây ra.

* Người làm chứng:

- Ông Võ Bá H4 trình bày: Bản thân ông H4 không có có mâu thuẫn gì với các bị cáo và bị hại trong vụ án. Ông H4 không có biết và không có tham gia đánh bị hại T2.

Việc ông H4 chứng kiến vụ việc như thế nào thì khai đúng như vậy ở cơ quan điều tra và tại phiên tòa (bị cáo N xảy ra xô xát với ông T2 dẫn đến đánh nhau, sau đó H6 dùng tay đánh vào mặt ông T2 làm ông T2 té và đập đầu xuống đường; H1 cũng có tham gia đánh ông T2, bản thân ông H4 có căn ngăn sự việc các bị cáo đánh ông T2).

- Ông K trình bày: Ông Nguyễn Văn K nghe người dân báo tin là có đánh nhau, nên đến hiện trường và hỗ trợ gia đình ông T2 đưa ông T2 đi cấp cứu tại bệnh viện. Ông K không quen biết và không mâu thuẫn với các bị cáo trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên, của phía bị hại và những người tham gia tố tụng khác: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, phía bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng, về quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện đối với bị hại Diệp Tấn T2 vào ngày 24/8/2022 như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Hậu quả làm cho bị hại là ông Diệp Tấn T2 té ngã đập đầu xuống mặt đường và bị chấn thương sọ não, 02 (hai) ngày sau thì tử vong tại Bệnh viện C.

Xét lời khai nhận của các bị cáo cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong vụ án này, xét hành vi của các bị cáo mang tính bộc phát, các bị cáo không có sự bàn bạc, không có sự phân công vai trò của từng người, không có sự chuẩn bị từ trước và cũng không có ý định tước đoạt tính mạng của bị hại Diệp Tấn T2. Nguyên nhân tử vong của bị hại Diệp Tấn T2 là do bị đánh bằng tay không và té ngã, đầu bị va đập xuống mặt đường (tiếp xúc với vật tày) làm vỡ xương sọ chẩm, dẫn đến chấn thương sọ não.

[3] Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và qua xét hỏi tại phiên tòa, xét thấy với hành vi và hậu quả xảy ra nêu trên, đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" thuộc trường hợp dẫn đến chết người; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và về nhân thân của các bị cáo:

- Mặc dù giữa bị cáo Huỳnh Trọng N và bị hại Diệp Tấn T2 chỉ xảy ra mâu thuẫn không đáng kể (chỉ là mâu thuẫn nhỏ) trong việc tham gia giao thông; nhưng bị cáo N và

các đồng phạm đã tấn công bị hại T2 làm bị hại bị té ngã đập đầu xuống mặt đường, dẫn đến bị chấn thương sọ não và tử vong sau đó 02 (hai) ngày (sau khi được cứu chữa tại Bệnh viện). Đồng thời, bị cáo Nguyễn Minh H1 và Phạm Chí H6 cũng không có mâu thuẫn với bị hại trước đó; nhưng khi nhìn thấy bị cáo N có xảy ra xô xát với bị hại T2 thì ngay tức khắc cùng tham gia tấn công bị hại T2, ngay cả khi phát hiện bị hại T2 đang nằm bất tỉnh. Qua đó thể hiện tính hung hăng, bản chất côn đồ và xem thường pháp luật; nên các bị cáo còn phạm tội thuộc trường hợp "có tính chất côn đồ". Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà các bị cáo phải cùng nhau chịu. Tuy nhiên mức độ côn đồ của bị cáo H6 thể hiện sự quyết liệt cao nhất, kế đến là bị cáo N và H1 (sau khi bị hại T2 té ngã nằm bất tỉnh, các bị cáo còn tiếp tục tấn công bị hại, bị cáo H6 dùng chân đạp vào vùng ngực bị hại, bị cáo N và bị cáo H1 đạp vào chân tay của bị hại) và sau khi được can ngăn thì các bị cáo mới bỏ đi. Do đó, Hội đồng xét xử cũng cần phải cân nhắc thật kỹ về hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định một mức hình phạt cho tương xứng và phù hợp.

- Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Minh H1 có 01 (một) tiền án và tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới lần này vẫn chưa được xóa, nên trong lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm". Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà bị cáo H1 phải chịu.

- Về nhân thân: Tất cả các bị cáo đều có quá trình nhân thân không tốt (từng nhiều lần bị Tòa án xét xử và bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc vì nghiện ma túy; ngoài ra, bị cáo Huỳnh Trọng N có 01 (một) tiền sự về hanh vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới lần này vẫn chưa được xóa), nhưng không chịu ăn năn hối cải, sửa chữa lỗi lầm và tu dưỡng để phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt cho tương xứng và phù hợp.

[5 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, phía bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[6] Về tính đồng phạm trong vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và qua xét hỏi tại phiên tòa, có cơ sở xác định hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức; trong vụ án, các bị cáo cùng vai trò là người thực hành trong vụ án; nhưng bị cáo H6 là người thực hiện hành vi tấn công bị hại quyết liệt nhất, kế đến là bị cáo N và bị cáo H1; nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt cho tương xứng và phù hợp.

[7] Bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6; cũng như quan

điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 là có cơ sở pháp luật.

[8] Ý kiến của các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 về việc xin được giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình, hòa nhập với xã hội là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phía bị hại cùng ý kiến của người đại diện hợp pháp của phía bị hại là có cơ sở pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của phía bị hại có yêu cầu các bị cáo trong vụ án liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm (ông Diệp Tấn T2 tử vong), với số tiền là 531.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng cho 03 (ba) người con chưa thành niên cùng cha mẹ của bị hại (ông Diệp Tấn T2) là 2.916.000.000 đồng. Tổng cộng là 3.447.000.000 đồng. Thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 cùng đồng ý tự nguyện chịu trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng của ông Diệp Tấn T2 bị xâm phạm và tiền cấp dưỡng cho 03 (ba) người con chưa thành niên cùng cha, mẹ ruột của bị hại (ông Diệp Tấn T2) cho đại diện hợp pháp của phía bị hại với số tiền nêu trên và theo tỉ lệ chia đều (03 bị cáo cùng chịu), mỗi bị cáo là 1/3 của số tiền nêu trên, nhưng các bị cáo xin được thực hiện sau khi chấp hành án trở về.

Xét, giữa các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất về số tiền bồi thường, về số tiền cấp dưỡng; nhưng không thống nhất được phương thức, thời gian thực hiện bồi thường; nên theo quy định của pháp luật về nguyên tắc bồi thường thiệt hại thì thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời, nếu các bên không có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Vì vậy, các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6 phải có trách nhiệm thực hiện việc bồi thường và cấp dưỡng một lần số tiền nêu trên cho phía đại diện hợp pháp của bị hại, mỗi bị cáo với số tiền bồi thường (do tính mạng của ông Diệp Tấn T2 bị xâm phạm) là 531.000.000 đồng : 3 = 177.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng 2.916.000.000 đồng : 3 = 972.000.000 đồng. Thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[11] Về vật chứng:

- 01 USB hiệu Toshiba màu trắng, loại 8GB có lưu 01 file ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ án (do ông Trần Hữu Ú giao nộp và không có yêu cầu nhận lại); nên cần tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 USB hiệu Kingston màu đen, loại 16GB có lưu 01 file tên ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ án (do ông Hồ Trọng L2 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại); nên cần tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 chiếc dép bên trái, bằng cao su, có quai màu đen-vàng-xám, số 9, hiệu Crocs (do ông Trần Tòng M2 giao nộp); đây là tài sản cá nhân của bị hại Diệp Tấn T2 và bà Lăng Nam P1 (là vợ của bị hại T2) có yêu cầu nhận lại, nên cần trả lại.

- 01 áo thun màu trắng, phía trước đề dòng chữ "Lana Del Rey"; 01 quần Jeans màu xám (do ông Võ Bá H4 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại); cần tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

- 01 áo thun màu đen size XL, nhãn hiệu Beth; 01 quần Jeans dài màu xanh, phía sau lưng quần có biểu tượng logo hình vương miện (do bị cáo Nguyễn Minh H1 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại); nên cần tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

- 01 áo màu xanh nhạt dài tay; 01 quần Jeans dài màu đen (do bị cáo Phạm Chí H6 giao nộp và không có yêu cầu nhận lại); nên cần tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

- 01 xe mô tô biển số 59L3-220.96 và 01 xe mô tô biển số 50N1-886.84, do không có liên quan đến vụ án; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh trả lại cho ông Nguyễn Văn S và bà Trần Tuyết H (là chủ sở hữu hợp pháp); là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với thương tích của bị cáo Huỳnh Trọng N: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có yêu cầu giải quyết và từ chối việc giám định thương tích (do thương tích không đáng kể); nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét giải quyết trong vụ án này.

[14] Đối với ông Võ Bá H4, bà Đoàn Thị Mỹ L1 không có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo N, H1, H6; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a Khoản 4 Điều 134; điểm d Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: 1/ Bị cáo Huỳnh Trọng N 10 (mười) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

- Căn cứ vào điểm a Khoản 4 Điều 134; điểm d Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: 2/ Bị cáo Phạm Chí H6 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

- Căn cứ vào điểm a Khoản 4 Điều 134; điểm d, h Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: 3/ Bị cáo Nguyễn Minh H1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều: 3, 584, 585, 586, 587, 591, 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cùng Luật Thi hành án Dân sự;

Buộc các bị cáo: Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6:

- Mỗi bị cáo thực hiện bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho phía đại diện hợp pháp của bị hại ông Diệp Tấn T2 (có bà Lăng Nam P1 là người đại diện hợp pháp), với số tiền là: 531.000.000 đồng : 3 = 177.000.000 (một trăm bảy mươi bảy triệu) đồng.

- Mỗi bị cáo thực hiện cấp dưỡng cho phía đại diện hợp pháp của bị hại ông Diệp Tấn T2 (có bà Lăng Nam P1 là người đại diện hợp pháp), với số tiền là: 2.916.000.000 đồng : 3 = 972.000.000 (chín trăm bảy mươi hai triệu) đồng.

Thi hành một lần, ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Huỳnh Trọng N, Nguyễn Minh H1, Phạm Chí H6; mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng (đối với nghĩa vụ cấp dưỡng) và 41.160.000 (bốn mươi một triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng (đối với nghĩa vụ bồi thường do tính mạng bị xâm phạm).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều: 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu trắng, phía trước đề dòng chữ "Lana Del Rey"; 01 (một) quần Jeans màu xám; 01 (một) áo thun màu đen size XL, nhãn hiệu Beth; 01 (một) quần Jeans dài màu xanh, phía sau lưng quần có biểu tượng logo hình vương miện; 01 (một) áo màu xanh nhạt dài tay; 01 (một) quần Jeans dài màu đen.

+ Trả lại cho bà Lăng Nam P1 (là người đại diện hợp pháp của bị hại Diệp Tấn T2) 01 (một) chiếc dép bên trái, bằng cao su, có quai màu đen-vàng-xám, số I, hiệu Crocs.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật lập ngày 28/8/2023, tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB hiệu Toshiba màu trắng, loại 8GB bên trong có lưu 01 (một) file ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ án và 01 (một) USB hiệu Kingston màu đen, loại 16GB bên trong có lưu 01 (một) file tên ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ án. (Được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q bảo quản trong một bì thư màu trắng và đánh số bút lục là 474).

- Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.